

Bản án số: 31/2024/HS-ST
Ngày 23- 8- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Trần Mộng Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Hoài.

Bà Nguyễn Ngọc Duyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Minh Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Thanh Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Danh Xa N, sinh ngày 03/11/1997; Tại huyện A, tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn Th, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Nơi tạm trú: Khu phố 4, thị trấn Th, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Danh Đ, sinh năm 1976 (đã chết) và bà Thị T, sinh năm 1978;

Vợ tên Danh Thị Kim Ng, sinh năm 1995; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2022;

Tiền án: Ngày 06/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 (Sáu) tháng 12 (Mười hai) ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án

hình sự sơ thẩm số 10/2019/HS-ST; Chưa bồi thường thiệt hại;

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 29/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xử phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 09/2020/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/6/2021; Ngày 27/7/2018 bị Công an huyện An Biên xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 34/QĐ-XPHC.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 18/4/2024.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Danh Xa N có quen biết với Danh T (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu phố M, thị trấn M, huyện Ch, tỉnh Kiên Giang, do trước đây có đi ghe biển chung. Sau khi về và liên lạc biết Danh T có bán ma túy nên Danh Xa N đã liên hệ mua ma túy của Danh T 02 (Hai) lần cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 20 giờ ngày 27/3/2024, Danh Xa N sử dụng điện thoại liên hệ với Danh T để mua ma túy với số tiền 1.800.000 đồng. Danh Xa N đã trả cho Danh T 1.000.000 đồng còn thiếu lại 800.000 đồng. Sau khi có ma túy, Danh Xa N đem về sử dụng một mình hết.

Lần thứ hai: Vào khoảng 22 giờ ngày 14/4/2024, Danh Xa N tiếp tục mua ma túy của Danh T với số tiền 2.000.000 đồng. Danh Xa N đã trả tiền cho Danh T. Sau khi nhận ma túy từ Danh T, Danh Xa N đem về nhà ở khu phố 4, thị trấn Th, huyện A chia thành từng bịch nhỏ để trên bàn thờ trong nhà để sử dụng. Đến khoảng 20 giờ ngày 17/4/2024, khi Công an kiểm tra nhà Danh Xa N, bắt quả tang Danh Xa N cất giấu trong nhà 07 (Bảy) bịch nylon được hàn kín (trong đó: 04 (Bốn) bịch có cùng kích thước 2,3cm x 01cm, 02 (Hai) bịch có cùng kích thước 02cm x 01cm, 01 (Một) bịch có kích thước 2,4cm x 01cm) bên trong có chứa các hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy nên tiến hành lập biên bản, thu giữ, niêm phong theo quy định.

Cả 02 lần mua ma túy này, Danh T là người trực tiếp giao ma túy cho Danh Xa N, địa điểm giao nhận tại khu vực Chùa Thứ Ba thuộc khu phố 4, thị trấn Th, huyện

A, tỉnh Kiên Giang. Danh Xa N không nhớ số điện thoại của bị cáo dùng để liên lạc với Danh T và cũng không nhớ số điện thoại Danh T do điện thoại dùng để liên lạc với Danh T đã bị rơi xuống sông, bị hư và đã vứt bỏ ở đâu không nhớ.

* Vật chứng của vụ án gồm: 07 (Bảy) bịch nylon được hàn kín (trong đó: 04 (Bốn) bịch có cùng kích thước 2,3cm x 01cm, 02 (Hai) bịch có cùng kích thước 02cm x 01cm, 01 (Một) bịch có kích thước 2,4cm x 01cm) bên trong có chứa các hạt tinh thể không đồng nhất nghi là chất ma túy.

* Tại Kết luận giám định số 360/KL-KTHS ngày 24/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: 07 (bảy) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,6300 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

* Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSAB ngày 24/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Danh Xa N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Danh Xa N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên xử bị cáo từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại theo quyết định chuyển vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện An Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi thực hiện tội phạm*: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Do muốn có ma túy để sử dụng nên Danh Xa N đã liên hệ mua ma túy 02 lần của Danh T cụ thể: Vào khoảng 20 giờ ngày 27/3/2024, Danh Xa N mua ma túy với số tiền 1.800.000 đồng, ma túy mua được đã sử dụng một mình hết; Vào khoảng 22 giờ ngày 14/4/2024, Danh Xa N tiếp tục mua ma túy với số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Danh Xa N chia thành từng bịch nhỏ để trên bàn thờ trong nhà để sử dụng. Đến khoảng 20 giờ ngày 17/4/2024, khi Công an kiểm tra nhà Danh Xa N phát hiện bắt quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với bị cáo kết quả dương tính với chất ma túy. Theo Kết luận giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,6300 gam. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên truy tố bị cáo Danh Xa N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, ý thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy. Nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện tội phạm mà không suy nghĩ đến hậu quả, mua ma túy về tàng trữ để sử dụng. Bị cáo biết rõ tác hại của việc sử dụng trái phép sẽ gây ra nhiều hệ lụy cho xã hội, gây ảnh hưởng sức khỏe và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật khác, làm mất an ninh trật tự xã hội, gây lo lắng, bất bình trong nhân dân. Bị cáo từng bị xét xử 02 lần về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Do đó, cần xét xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội. Đồng thời, qua xét xử nhằm tuyên truyền tác hại ma túy, ngăn ngừa chung loại tội phạm này.

Đối với người tên Danh T là người bán ma túy cho bị cáo không rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Biên tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi có đủ cơ sở sẽ tiến hành xử lý theo quy định.

[3] *Xét về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn khai báo, tỏ ra biết ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công cách mạng. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[4] *Về biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,5862 gam được đựng trong một bịch nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số 370/2024.

[5] *Hình phạt bổ sung:* Xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Danh Xa N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Danh Xa N, 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù**, thời hạn tù được tính từ ngày 18/4/2024.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,5862 gam được đựng trong một bịch nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số 370/2024.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 35/QĐ-VKS-AB ngày 24/7/2024 của

Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo bị cáo Danh Xa N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- THA Dân sự, Hình sự;
- NTG; CA huyện An Biên;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ, văn phòng (Dương).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Trần Mộng Thúy